

TP. Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 02 năm 2025

TỜ TRÌNH

***Về việc thông qua Phương án khắc phục dự kiến trong trường hợp được can thiệp sớm
(Phương án khắc phục)***

1. Mục đích

- Tuân thủ quy định của pháp luật.
- Căn cứ: Luật Các tổ chức tín dụng 2024 số 32/2024/QH15 (sau đây gọi tắt là Luật Các TCTD) quy định như sau:
 - Khoản 1 Điều 143: “Ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài phải xây dựng phương án khắc phục dự kiến trong trường hợp được can thiệp sớm.”
 - Khoản 7 Điều 143: “Phương án khắc phục quy định tại Điều này phải được xây dựng, thông qua trước ngày 01 tháng 7 năm 2025 hoặc trong thời hạn 01 năm kể từ ngày được cấp Giấy phép thành lập và hoạt động của ngân hàng thương mại, Giấy phép thành lập chi nhánh ngân hàng nước ngoài.”


2. Hình thức và nội dung của Phương án khắc phục

Phương án khắc phục có 6 điều. Nội dung chi tiết của Phương án khắc phục thực hiện theo quy định của khoản 2 Điều 143 Luật Các TCTD, cụ thể gồm 04 (bốn) mục như sau:

- (1) Thông tin, đánh giá về cơ cấu tổ chức, hoạt động kinh doanh của Ngân hàng;
- (2) Thực trạng tài chính và hoạt động của Ngân hàng;
- (3) Các biện pháp triển khai nhằm khắc phục từng trường hợp được can thiệp sớm quy định tại khoản 1 Điều 156 của Luật Các TCTD:
 - i. Số lỗ lũy kế của Ngân hàng lớn hơn 15% giá trị của vốn điều lệ và các quỹ dự trữ ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất hoặc theo kết luận thanh tra, kiểm toán của cơ quan nhà nước có thẩm quyền và vi phạm tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu;
 - ii. Xếp hạng dưới mức trung bình theo quy định của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước;
 - iii. Vi phạm tỷ lệ khả năng chi trả trong thời gian 30 ngày liên tục;
 - iv. Vi phạm tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu trong thời gian 06 tháng liên tục;
 - v. Bị rút tiền hàng loạt và có báo cáo gửi Ngân hàng Nhà nước.
- (4) Lộ trình, thời hạn thực hiện từng biện pháp khắc phục.

3. Kiến nghị

Hội đồng quản trị kiến nghị ĐHĐCĐ thông qua Phương án khắc phục đính kèm tại Phụ lục.

Kính trình. 

TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ 
CHỦ TỊCH



Trần Hùng Huy

Đính kèm:

- Phụ lục: Phương án khắc phục dự kiến trong trường hợp được can thiệp sớm.

**PHỤ LỤC
PHƯƠNG ÁN KHẮC PHỤC DỰ KIẾN TRONG TRƯỜNG HỢP
ĐƯỢC CAN THIỆP SỚM**

CHƯƠNG I. QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Các từ viết tắt và giải thích từ ngữ

1. Các từ viết tắt

- *DHĐCD*: Đại hội đồng cổ đông;
- *HĐQT*: Hội đồng quản trị của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Á Châu;
- *NHNN*: Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;
- *Ngân hàng/ACB*: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Á Châu;
- *Phương án khắc phục*: Phương án khắc phục dự kiến trong trường hợp được can thiệp sớm;
- *TCTD*: Tổ chức tín dụng.

2. Giải thích từ ngữ

- a. *Can thiệp sớm* là việc NHNN áp dụng các yêu cầu, biện pháp hạn chế đối với TCTD và yêu cầu TCTD đó thực hiện phương án khắc phục dưới sự giám sát của NHNN nhằm khắc phục tình trạng theo quy định tại khoản 1 Điều 4 trong Phương án khắc phục này;
- b. *Hoạt động ngân hàng* là việc kinh doanh và cung ứng thường xuyên một hoặc một số nghiệp vụ gồm nhận tiền gửi, cấp tín dụng và cung ứng dịch vụ thanh toán qua tài khoản;
- c. *Rút tiền hàng loạt* là việc TCTD bị nhiều người gửi tiền cùng rút tiền dẫn đến TCTD có nguy cơ mất khả năng chi trả hoặc mất khả năng chi trả theo quy định của Thống đốc NHNN;
- d. *Vốn điều lệ* là tổng mệnh giá cổ phần của TCTD là công ty cổ phần đã bán cho cổ đông và được ghi vào Điều lệ của Ngân hàng.

Điều 2. Mục đích

Phương án khắc phục được xây dựng nhằm xác định các hành động cần thực hiện, tuy nhiên cho phép linh hoạt trong điều kiện cụ thể để ACB có thể phản ứng kịp thời với những tình huống khác nhau trong trường hợp được can thiệp sớm.

Điều 3. Phạm vi áp dụng

Phương án khắc phục áp dụng cho ACB (không bao gồm các công ty con).

CHƯƠNG II: QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 4. Các trường hợp NHNN thực hiện can thiệp sớm

NHNN xem xét, quyết định thực hiện can thiệp sớm khi ACB thuộc một hoặc một số trường hợp sau:

1. Số lỗ lũy kế lớn hơn 15% giá trị của vốn điều lệ và các quỹ dự trữ ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất hoặc theo kết luận thanh tra, kiểm toán của cơ quan nhà nước có thẩm quyền và vi phạm tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu 8% hoặc tỷ lệ cao hơn theo quy định của Thống đốc NHNN từng thời kỳ;
2. Xếp hạng dưới mức trung bình theo quy định của Thống đốc NHNN;
3. Vi phạm tỷ lệ khả năng chi trả trong thời gian 30 ngày liên tục;
4. Vi phạm tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu 8% hoặc tỷ lệ cao hơn theo quy định của Thống đốc NHNN từng thời kỳ trong thời gian 06 tháng liên tục;
5. Bị rút tiền hàng loạt và có báo cáo gửi NHNN.

Điều 5. Phương án khắc phục dự kiến trong trường hợp được can thiệp sớm

Phương án khắc phục gồm các nội dung chủ yếu sau:

1. Thông tin, đánh giá về cơ cấu tổ chức, hoạt động kinh doanh

Các nội dung chính của phần này dự kiến sẽ bao gồm các thông tin sau đây:

- Chiến lược kinh doanh.
- Mô hình kinh doanh hiện tại, gồm xác định các mảng kinh doanh, thị trường, sản phẩm chính.
- Những thay đổi trong kế hoạch kinh doanh ảnh hưởng đến mô hình kinh doanh hiện tại, gồm cả những thay đổi vận hành hoặc công tác quản trị.

Tại thời điểm Phương án khắc phục này được thông qua, ACB tự đánh giá về cơ cấu tổ chức, hoạt động kinh doanh như sau:

- Chiến lược kinh doanh theo định hướng tăng trưởng bền vững, an toàn và hiệu quả.
- Mô hình kinh doanh tập trung vào hoạt động ngân hàng bán lẻ với khả năng sinh lời cao và đảm bảo chất lượng tài sản tốt. Cụ thể, cuối năm 2024, huy động tiền gửi chiếm 70% tổng nợ phải trả; về sử dụng vốn, ACB tập trung ở cho vay khách hàng, gửi liên ngân hàng và đầu tư trái phiếu Chính phủ – lần lượt chiếm 67%, 13% và 5% tổng tài sản.
- ACB tiếp tục kiểm soát tốt chất lượng tín dụng, cải thiện tỷ trọng thu nhập từ phí trên doanh thu, nâng cao chất lượng dịch vụ và trải nghiệm khách hàng. Bên cạnh đó, Ngân hàng tăng cường giám sát việc thực hiện cam kết ESG với mục tiêu tăng trưởng tài chính bền vững.

2. Thực trạng tài chính và hoạt động

Các nội dung chính của phần này dự kiến sẽ bao gồm các thông tin sau đây:

- Đánh giá về tình hình cấp tín dụng, chất lượng tài sản, huy động vốn, hoạt động thanh toán và kết quả kinh doanh.
- Đánh giá hoạt động cấp tín dụng đối với các lĩnh vực có rủi ro cao.
- Dự phóng các chỉ tiêu tài chính quan trọng.
- Mô tả kế hoạch huy động vốn, bao gồm các nguồn huy động và kỳ hạn.
- Đề xuất những hành động nhằm đảm bảo khả năng huy động vốn.

Tại thời điểm Phương án khắc phục này được thông qua, ACB tự đánh giá về thực trạng tài chính và hoạt động như sau:

- Lợi nhuận năm 2024 đạt 20 ngàn tỷ đồng. Lợi nhuận trước thuế trong 5 năm qua đạt tốc độ tăng trưởng bình quân cao khoảng 22%.
- Tỷ lệ an toàn vốn ở mức 11.7% so với quy định tối thiểu 8% của NHNN.
- Ngoài ra, ACB tuân thủ chặt chẽ các quy định và hạn mức an toàn của NHNN. Về quản lý rủi ro thanh khoản, tỷ lệ khả năng chi trả của ACB duy trì khá cao so với quy định của NHNN. Cuối năm 2024, tỷ lệ dự phòng thanh khoản ở mức 14.9% (quy định NHNN tối thiểu 10%); ngoài ra tỷ lệ khả năng chi trả 30 ngày đối với VND ở mức 62% và đối với USD ở mức 198% so với quy định NHNN tối thiểu lần lượt ở mức 50% và 10%.
- ACB tiếp tục là một trong các ngân hàng cổ phần có tỷ lệ ROE cao nhất trên thị trường. Đồng thời, ACB duy trì chất lượng tài sản tốt với tỷ lệ nợ xấu ở mức 1.5% – một trong những tỷ lệ thấp nhất ngành. Sự kết hợp giữa tỷ suất sinh lời cao và tỷ lệ nợ xấu thấp phản ánh chiến lược phát triển dài hạn và nền tảng vững chắc của Ngân hàng.
- Cuối năm 2023, ACB đạt xếp hạng A theo quy định của Thống đốc NHNN và dự kiến duy trì xếp hạng này trong năm 2024.

3. Những biện pháp triển khai nhằm khắc phục các trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 4 như:

- 3.1. Số lỗ lũy kế lớn hơn 15% giá trị của vốn điều lệ và các quỹ dự trữ; và vi phạm tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu:
 - Nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh.
 - Kiểm soát chất lượng tín dụng, giảm nợ xấu, nâng cao chất lượng tài sản; tăng cường kiểm tra, giám sát mục đích sử dụng vốn, khả năng trả nợ của khách hàng.
 - Tăng vốn điều lệ trong khoảng thời gian cụ thể và có lộ trình giảm tỷ lệ sở hữu cổ phần quy định tại điểm b khoản 1 Điều 159 của Luật Các TCTD.
- 3.2. Xếp hạng dưới mức trung bình theo quy định của Thống đốc NHNN:
 - Nâng cao năng lực quản trị và điều hành.
 - Xử lý tồn tại, yếu kém về tài chính, nợ xấu, tài sản bảo đảm và các biện pháp khắc phục vi phạm pháp luật; trong đó tập trung thu hồi nợ quá hạn và nợ xấu.
- 3.3. Vi phạm tỷ lệ khả năng chi trả trong thời gian 30 ngày liên tục:
 - Cải thiện khả năng thanh khoản và tăng cường nắm giữ tài sản có tính thanh khoản cao như tiền gửi tại NHNN, tiền gửi qua đêm tại các TCTD khác và trái phiếu Chính phủ.
 - Cải thiện dòng tiền ra ròng trong 30 ngày tiếp theo.
- 3.4. Vi phạm tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu trong thời gian 06 tháng liên tục:
 - Cải thiện vốn tự có, bao gồm cả vốn cấp II.
 - Cải thiện các loại tài sản Có rủi ro.
- 3.5. Bị rút tiền hàng loạt và có báo cáo gửi NHNN:
 - 3.5.1. Biện pháp truyền thông, công nghệ thông tin để khắc phục khó khăn về thanh khoản.
 - Công tác truyền thông

- Truyền thông bên ngoài nhằm củng cố lòng tin khách hàng, các ngân hàng đại lý và đối tác; trong đó tăng cường công tác truyền thông tại các điểm giao dịch, trên website ACB, những kênh mạng xã hội của ACB và các phương tiện thông tin đại chúng.
 - Truyền thông nội bộ như hướng dẫn trả lời các câu hỏi của khách hàng về Ngân hàng, gửi thư để khuyến khích tinh thần đoàn kết trong toàn thể nhân sự; đồng thời phổ biến hình ảnh, mục tiêu, kế hoạch của ACB.
 - Kiểm soát chặt chẽ các thông tin gây bất lợi ảnh hưởng đến danh tiếng của ACB.
- Công tác công nghệ thông tin
- Đảm bảo hoạt động của hệ thống công nghệ thông tin ổn định, thực hiện sao lưu dữ liệu, kiểm tra các hệ thống/thiết bị/đường truyền dự phòng, tăng cường giám sát hệ thống và ngăn chặn các vụ tấn công vào hệ thống mạng làm giảm khả năng phục vụ khách hàng.
 - Chuẩn bị phương án đối phó để đáp ứng những trường hợp giao dịch tăng đột biến.
 - Phân công nhân sự đến chi nhánh và phòng giao dịch để hỗ trợ, xử lý sự cố công nghệ thông tin.
 - Báo cáo và đề xuất Ban điều hành các hành động quản lý hệ thống công nghệ thông tin.
- 3.5.2. Triển khai các biện pháp khôi phục huy động thông qua điều chỉnh quy định sản phẩm/ chương trình thu hút khách hàng đã rút tiền để gửi lại, đặc biệt đối tượng khách hàng lỗi.
- 3.5.3. Đưa ra các phương án phục hồi lòng tin của người gửi tiền.
- 3.5.4. Tiếp cận NHNN và các đối tác để thực hiện vay NHNN, vay thanh toán điện tử, vay thanh toán bù trừ, vay đặc biệt, vay tái cấp vốn và vay liên ngân hàng.
- 3.5.5. Thương lượng với các ngân hàng khác để thực hiện rút trước hạn những khoản tiền gửi/ cho vay chưa đáo hạn theo tiêu chí giảm thiểu thiệt hại cho ACB.
- 3.5.6. Phân bổ vốn cho các chi nhánh và phòng giao dịch dựa vào nhu cầu vốn, quy mô hoạt động và mức độ thiếu thanh khoản của các đơn vị.
- 3.5.7. Bán, chuyển nhượng hoặc cầm cố các tài sản có khác ngoài danh mục dự phòng thanh khoản của ACB để tạo thêm thanh khoản.
- 3.5.8. Một số giải pháp khác để đáp ứng yêu cầu bảo đảm an toàn trong hoạt động ngân hàng; tuân thủ một hoặc một số giới hạn, tỷ lệ quy định tại Điều 136 và Điều 138 của Luật Các TCTD.

4. Lộ trình, thời hạn thực hiện từng biện pháp khắc phục:

Khi được can thiệp sớm, lộ trình, thời hạn thực hiện dự kiến đối với các biện pháp khắc phục chủ yếu (nêu tại Điều 157 Luật Các TCTD) như sau:

- Truyền thông để khắc phục khó khăn về thanh khoản: 1 tháng.
- Biện pháp công nghệ thông tin để khắc phục khó khăn về thanh khoản: 3 tháng.

- Tăng cường nắm giữ tài sản có tính thanh khoản cao: 3 tháng.
- Tăng vốn điều lệ và có lộ trình giảm tỷ lệ sở hữu cổ phần của cổ đông quy định tại điểm b khoản 1 Điều 159 của Luật Các TCTD: 1 năm
- Bán, chuyển nhượng tài sản: 1 năm
- Nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh: 1 năm.
- Nâng cao năng lực quản trị, điều hành: 1 năm.
- Xử lý tồn tại, yếu kém về tài chính, nợ xấu, tài sản bảo đảm và các biện pháp khắc phục vi phạm pháp luật: 1 năm

Khi được can thiệp sớm, lộ trình, thời hạn thực hiện dự kiến đối với từng biện pháp khắc phục chủ yếu nêu trên cũng như Phương án khắc phục sẽ được cập nhật theo văn bản yêu cầu của NHNN (như quy định tại khoản 2 Điều 156 Luật Các TCTD), đảm bảo nhất quán với tình hình thị trường và nội bộ tại thời điểm đó.

CHƯƠNG III: ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 6. Hiệu lực thi hành

1. Phương án khắc phục có hiệu lực kể từ ngày
2. Trong trường hợp Phương án khắc phục đã được ĐHĐCĐ thông qua và NHNN có ý kiến điều chỉnh (sửa đổi, bổ sung), thì việc điều chỉnh Phương án khắc phục theo ý kiến của NHNN sẽ do HĐQT thực hiện theo quy định của Luật Các TCTD.
3. Trong trường hợp có quy định của pháp luật có liên quan mà chưa được đề cập trong văn bản này hoặc trong trường hợp có quy định mới của pháp luật có liên quan mà khác với các điều khoản trong văn bản này thì quy định của pháp luật đó đương nhiên được áp dụng.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG